

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HS-ST

Ngày: 11-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Chấn.

Thẩm phán: Ông Phạm Tấn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Thanh Đoàn;
2. Ông Nguyễn An Hữu;
3. Ông Võ Văn Ngân;

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:

1. Ông Chu Xuân Tùng;
2. Bà Nguyễn Thị Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

1. Ông Phạm Hải Cảnh- Kiểm sát viên;
2. Bà Nguyễn Hoàng Anh Thảo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/QĐXXST-HS ngày 28/7/2022 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc Th (Cường), sinh năm 1980; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Số X, tổ Y, ấp A, xã M, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Phạm Ngọc H (đã chết); Mẹ: Lê Thị L (đã chết); Anh, chị, em: Có 04 người, bị cáo là người thứ 03; Vợ: Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1977 (đã ly hôn năm 2006), Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1977 (đã chết năm 2022); Con: Phạm Ngọc Th, sinh năm 2002.

- Ngày 09/02/1998, bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”;

- Ngày 16/3/1999, bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xử phạt 02 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”;

- Ngày 18/4/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xử phạt 07 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong ngày 07/9/2017.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 19/12/2019, bị Ủy ban nhân dân xã Nhơn Mỹ, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 21 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 23/4/2021, chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính.

- Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/3/2022 đến nay;

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa*: Luật sư Nguyễn Quốc K – Công ty Luật TNHH- MTV Lâm Thanh, Đoàn luật sư tỉnh An Giang, bào chữa theo chỉ định cho bị cáo Phạm Ngọc Th. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp A, thị trấn An Phú, huyện An Phú, tỉnh An Giang;

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

Bà Huỳnh Thị Đ, sinh năm 1950; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số X, tổ Y, ấp A, xã M, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang;

* *Người làm chứng*:

1. Đỗ Hoàng N, sinh năm 1979; (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp N, xã T, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang;

2. Lê Thị Diễm T, sinh năm 1989; (có mặt)

Nơi cư trú: Nhà trọ T, phường V, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang;

3. Nguyễn Trí T2, sinh năm 1976; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ Z, khóm B, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

4. Võ Thị Mị N2, sinh năm 1990; (vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm B, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/3/2022, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh An Giang kết hợp với Công an thị xã An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang tuần tra tại khu vực bến phà Sơn Đốt thuộc ấp Hòa Long 4, thị trấn An Châu phát hiện Đỗ Hoàng N điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 68A-068.07 chở Phạm Ngọc Th (Cường) có biểu hiện nghi vấn liên quan đến hoạt

động mua bán ma túy, nên mời về trụ sở Công an thị trấn An Châu, huyện Châu Thành để kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía trước bên trái của Th có 02 bọc nylon trong suốt chứa tinh thể màu trắng (nghi ma túy), nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và tạm giữ Th để xử lý. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang, tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Th tại Số X, tổ Y, ấp A, xã M, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang thu giữ thêm 29 viên nén hình tam giác màu xanh, 01 bọc nylon trong suốt có rãnh khóa viên màu xanh có chứa tinh thể màu trắng (nghi ma túy).

Ngày 15/3/2022 Th bị khởi tố, tạm giam để điều tra.

Quá trình điều tra xác định: Ngoài ra, từ cuối năm 2021 đến ngày 04/3/2022 Th mua ma túy của các đối tượng lạ ở thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang đem về sử dụng và bán lại cho Nguyễn Trí T2, Võ Thị Mỹ N2 nhiều lần, mỗi lần 01 bọc với giá từ 200.000 đồng - 300.000 đồng. Số còn lại cất giấu tại nhà nhằm để bán lại thì bị Công an phát hiện thu giữ vào ngày 06/3/2022.

Căn cứ Kết luận giám định số 42/KLGD-P09(MT) ngày 11/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, ghi nhận:

- Mẫu M₁ (thu giữ khi bắt quả tang) gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 230 gam.
- Mẫu M₂ (thu giữ khi bắt quả tang) gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 5,0260 gam.
- Mẫu M₄ (thu giữ khi khám xét) gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 1,7016 gam.
- Mẫu M₃ và M₅ (thu giữ khi khám xét) gửi đến giám định không phát hiện thành phần các chất ma túy.

** Lời khai những người làm chứng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Đỗ Hoàng N (tài xế xe Taxi), cho biết: Trưa ngày 06/3/2022, Nhi có chở Th về thành phố Long Xuyên với giá 800.000 đồng, khi đến chợ An Châu, huyện Châu Thành thì bị Công an dừng phương tiện kiểm tra, phát hiện trong túi quần của Th có 02 bọc nylon bên trong chứa ma túy.

- Nguyễn Trí T2 (Ken), Võ Thị Mỹ N2, đều trình bày: Khoảng tháng 12/2021 đến ngày 04/3/2022, Thanh, Nương nhiều lần mua ma túy của Th để sử dụng, mỗi lần mua từ 400.000 đồng - 1.500.000 đồng.

- Lê Thị Diễm T (bạn của Th), cho biết: Chiều ngày 05/3/2022, Th có đến chỗ của Thúy chơi tại thành phố Rạch Giá. Sáng ngày 06/3/2022, thì Th đón xe

taxi về An Giang, còn việc Th có mang theo ma túy không thì Thúy không biết.

- Huỳnh Thị Đ (mẹ của Nguyễn Thị Thùy D), cho biết: Năm 2017, Th chung sống như vợ chồng với Thùy D tại nhà Điệp, đến ngày 01/4/2022, Thùy D chết. Việc Thùy D có cho Th mượn vàng đem cầm không thì Điệp không biết.

- Lê Bảo Toàn (chủ DNTN Thanh Bình Mum), cho biết: Ngày 05/3/2022, Th có đến tiệm cầm 01 dây chuyền, 01 mặt và 01 nhẫn, loại vàng 23k với giá 100.000.000 đồng trong thời hạn 01 tháng, lãi suất 2%/tháng. Việc Th cầm vàng để làm gì Toàn không biết.

* Quá trình điều tra, bị cáo Phạm Ngọc Th khai nhận: Năm 2019, Th quen biết với Huỳnh Thanh Phong (ở huyện Tịnh Biên) tại Cơ sở điều trị, cai nghiện tỉnh An Giang, được Phong giới thiệu người tên Địa (ở Thành phố Hồ Chí Minh) có bán ma túy và cho số điện thoại của Địa để Th liên hệ mua ma túy. Để có tiền mua ma túy sử dụng và bán lại, ngày 05/3/2022 Th mượn số nữ trang của Nguyễn Thị Thùy D (chung sống như vợ chồng với Th) đem cầm tại tiệm vàng “*Thanh Bình Mum*” với giá 100.000.000 đồng rồi liên hệ với Địa đặt mua 100.000.000 đồng ma túy (không rõ số lượng) và đến Thành phố Hồ Chí Minh gặp Địa để nhận ma túy. Tại đây, Địa đưa cho Th 01 bọc ma túy mà Th đã thỏa thuận mua, đồng thời Địa còn đưa thêm 01 bọc ma túy để Th gửi cho Phong; sau đó Th quay về thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang thăm bạn gái Lê Thị Diễm T. Đến sáng ngày 06/3/2022, Th thuê Đỗ Hoàng N (tài xế xe Taxi Nam Thắng) chở về nhà và mang theo 02 bọc ma túy, trên đường đi đến khu vực bến phà Sơn Đốt thuộc ấp Hòa Long 4, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, An Giang thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKSAG-P1 ngày 23/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Ngọc Th khai nhận hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy với số lượng ma túy như Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo; xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; giữ nguyên Cáo trạng như đã truy tố đối với bị cáo Phạm Ngọc Th. Đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng: điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Ngọc Th 20 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo từ 20.000.000 đồng – 30.000.000 đồng.

* Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ trong vụ án và các vật chứng không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại OPPO bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Ngọc Th: 01 điện thoại Samsung; 01 Giấy chứng minh nhân dân; 01 Giấy phép lái xe; 01 thẻ ATM; 01 thẻ thanh toán Sacombank; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 67F8-5739; 01 giấy hợp đồng cầm đồ số 1910 Chi nhánh DNTN Thanh Bình Mum.

- Trả lại cho bà Huỳnh Thị Đ 01 xe mô tô biển số 68T4-8643; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 68T4-8643.

- Tạm quản lý số tiền 80.000.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Luật sư trình bày lời bào chữa cho bị cáo Phạm Ngọc Th: Thống nhất về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như Viện kiểm sát truy tố và đề nghị đối với bị cáo không tranh luận. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử có quan tâm xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; xuất thân từ thành phần lao động nghèo, học vấn thấp nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế, bị cáo đã tự thú những lần phạm tội trước giúp cơ quan điều tra giải quyết vụ án. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt như Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo. Ngoài ra, về số tiền 80.000.000 đồng bị cáo khai nhận là tiền do Nguyễn Thị Thùy D đưa bị cáo cho vay kiếm lãi và Cơ quan điều tra cũng không chứng minh liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị tạm giữ một phần đủ với số tiền bị cáo có nghĩa vụ đóng án phí và hình phạt bổ sung còn lại trả cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án này người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử giải quyết vụ án; mặt khác, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa cũng như trong giai đoạn điều tra bị cáo Phạm Ngọc Th khai nhận hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy như Viện kiểm sát truy tố, phù hợp với lời khai của những người làm chứng; Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 06/3/2022; Kết luận giám định số 42/KLGD-P09(MT) ngày 11/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đầy đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Phạm Ngọc Th đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần để thu lợi, khối lượng ma túy bị phát hiện thu giữ là **231,7016 gam** loại Methamphetamine; **5,0260 gam** loại Ketamine.

Căn cứ vào quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo Phạm Ngọc Th đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, (4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình: h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này).

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc Th về tội danh và điều luật như đã viện dẫn là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với:

- Người tên Địa (không rõ họ tên, địa chỉ ở Thành phố Hồ Chí Minh), Huỳnh Thanh Phong, là người giới thiệu và bán ma túy cho Th, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

- Nguyễn Trí T2, Võ Thị Mỹ N2 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển xử lý hành chính là phù hợp.

- Nguyễn Thị Thùy D có cho bị cáo Th mượn vàng đem cầm để lấy tiền mua ma túy, nhưng hiện nay D đã chết nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thì thấy:

Methamphetamine và Ketamine là các chất ma túy, chất gây nghiện cực kỳ nguy hiểm bởi nó hủy hoại sức khỏe và trí lực người sử dụng, làm mất khả năng

lao động, rối loạn hành vi, ảnh hưởng xấu đến đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc, nó còn làm tiêu tán tài sản, gây kiệt quệ nền kinh tế, phá vỡ hạnh phúc gia đình, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến xã hội. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của chất ma túy gây ra các hậu quả xấu cho xã hội là như thế nào. Lẽ ra, bị cáo phải biết cố gắng lao động tạo ra của cải vật chất để nuôi sống bản thân, gia đình và giúp ích cho xã hội. Nhưng chỉ vì hám lợi, muốn có nhiều tiền để tiêu xài và có ma túy sử dụng để thỏa mãn cơn nghiện cho bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật, hậu quả xảy ra và cố ý dấn sâu vào con đường phạm tội, thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng ma túy bị phát hiện thu giữ là **231,7016 gam** loại Methamphetamine và **5,0260 gam** loại Ketamine.

Bị cáo là người có nhân thân rất xấu khi đã nhiều lần bị xử phạt tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” và “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Ủy ban nhân dân xã Nhơn Mỹ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” vào ngày 19/12/2019. Lẽ ra, sau khi chấp hành xong, bị cáo phải thấy được sai phạm của bản thân để tự cải tạo mình làm người công dân tốt, sống cuộc sống lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội. Nhưng bị cáo không làm được điều đó, mà còn thể hiện ý thức coi thường pháp luật, tiếp tục thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận từ cuối năm 2021 đến ngày 04/3/2022 đã mua ma túy của các đối tượng lạ ở thành phố Long Xuyên đem về sử dụng và bán lại cho Nguyễn Trí T2, Võ Thị My N2 nhiều lần, mỗi lần 01 bọc với giá từ 200.000 đồng - 300.000 đồng. Số còn lại cất giấu tại nhà nhằm để bán lại thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số ma túy này.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên“, xâm phạm đến chính sách độc quyền và các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xét xử bị cáo với một mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; tự thú những lần phạm tội trước đó; hoàn cảnh gia đình khó khăn; học lực thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Vì vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có cân nhắc xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phạt bổ sung bằng hình phạt tiền đối với bị cáo để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Các biện pháp tư pháp khác:

** Tịch thu, tiêu hủy vật chứng là ma túy, dụng cụ sử dụng phân lẻ ma túy, những đồ vật, tài sản không còn giá trị sử dụng:*

- 01 (một) phong bì được niêm phong vụ: 42/KLGT-PC09(MT) ngày 11/3/2022, có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Trịnh Huỳnh Duy Tân. Ký hiệu M1 và M2. Bên trong là mẫu vật ma túy còn lại sau khi giám định. (Theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 14/03/2022)

- 01 (một) phong bì được niêm phong vụ: 42/KLGT-PC09(MT) ngày 11/3/2022, có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Trịnh Huỳnh Duy Tân. Ký hiệu M3, M4 và M5. Bên trong là mẫu vật ma túy còn lại sau khi giám định. (Theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 14/03/2022)

- 01 (một) bọc nilon quai xách màu đen.

- Nhiều bọc nilon trong suốt một đầu có rãnh khóa viền màu xanh và màu đỏ chưa sử dụng.

- Nhiều nỏ thủy tinh chưa sử dụng.

- 01 (một) hộp kim loại màu vàng - hiệu bánh “Phát Tài”.

- 01 (một) cân điện tử màu đen.

* *Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước*: 01 điện thoại OPPO A9 màu xanh, số Imei: 860028040799298 bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ: 67/KL-KTHS (KTSĐT-GT) ngày 19/4/2022 có in hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang cùng các chữ ký ghi tên Nguyễn Phước Thịnh, Nguyễn Vũ Linh.

* *Trả lại cho bị cáo Phạm Ngọc Th các đồ vật, tài sản, gồm*:

- 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy Note 20 màu vàng – đồng, số Imei: 350247874834719. Được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ: 67/KL-KTHS (KTSĐT-GT) ngày 19/4/2022 có in hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang cùng các chữ ký ghi tên Nguyễn Phước Thịnh, Nguyễn Vũ Linh.

- 01 (một) giấy Chứng minh nhân dân, tên Phạm Ngọc Th, số: 351309862, cấp ngày 18/9/2017, nơi cấp: Công an tỉnh An Giang.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, tên Phạm Ngọc Th.

- 01 (một) thẻ ATM Sacombank số 4221 5100 9506 9871, tên Phạm Ngọc Th.

- 01 (một) thẻ thanh toán Sacombank số 9704 0399 0278 9880.

- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, gắn máy biển số 67F8-5739.

- 01 (một) giấy hợp đồng cầm đồ số 1910, chi nhánh DNTN Thanh Bình Mù.

* *Tạm quản lý để đảm bảo cho việc thi hành án*: Tiền Việt Nam: 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng).

* *Trả lại cho bà Huỳnh Thị Đ các đồ vật, tài sản gồm*:

- 01 (một) xe mô tô màu xanh, biển số 68T4-8643, số máy 52FMH00005530, số khung AWCH4NA51001082, đã qua sử dụng.

- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, gắn máy biển số 68T4-8643.

Các vật chứng trên được quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/8/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Lời bào chữa của luật sư được Hội đồng xét xử xem xét trong lúc nghị án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Ngọc Th 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/3/2022.

Phạt bổ sung bị cáo Phạm Ngọc Th 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

Các biện pháp tư pháp khác:

** Tịch thu, tiêu hủy vật chứng là ma túy, dụng cụ sử dụng phân lẻ ma túy, những đồ vật, tài sản không còn giá trị sử dụng:*

- 01 (một) phong bì được niêm phong vụ: 42/KLGT-PC09(MT) ngày 11/3/2022, có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Trịnh Huỳnh Duy Tân. Ký hiệu M1 và M2. Bên trong là mẫu vật ma túy còn lại sau khi giám định. (Theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 14/03/2022)

- 01 (một) phong bì được niêm phong vụ: 42/KLGT-PC09(MT) ngày 11/3/2022, có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Trịnh Huỳnh Duy Tân. Ký hiệu M3, M4 và M5. Bên trong là mẫu vật ma túy còn lại sau khi giám định. (Theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 14/03/2022)

- 01 (một) bọc nilon quai xách màu đen.

- Nhiều bọc nilon trong suốt một đầu có rãnh khóa viền màu xanh và màu đỏ chưa sử dụng.

- Nhiều nỏ thủy tinh chưa sử dụng.

- 01 (một) hộp kim loại màu vàng - hiệu bánh “Phát Tài”.

- 01 (một) cân điện tử màu đen.

* *Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước*: 01 điện thoại OPPO A9 màu xanh, số Imei: 860028040799298 bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong ghi vạ: 67/KL-KTHS (KTSĐT-GT) ngày 19/4/2022 có in hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang cùng các chữ ký ghi tên Nguyễn Phước Thịnh, Nguyễn Vũ Linh.

* *Trả lại cho bị cáo Phạm Ngọc Th các đồ vật, tài sản, gồm*:

- 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy Note 20 màu vàng – đồng, số Imei: 350247874834719. Được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong ghi vạ: 67/KL-KTHS (KTSĐT-GT) ngày 19/4/2022 có in hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang cùng các chữ ký ghi tên Nguyễn Phước Thịnh, Nguyễn Vũ Linh.

- 01 (một) giấy Chứng minh nhân dân, tên Phạm Ngọc Th, số: 351309862, cấp ngày 18/9/2017, nơi cấp: Công an tỉnh An Giang.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, tên Phạm Ngọc Th.

- 01 (một) thẻ ATM Sacombank số 4221 5100 9506 9871, tên Phạm Ngọc Th.

- 01 (một) thẻ thanh toán Sacombank số 9704 0399 0278 9880.

- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, gắn máy biển số 67F8-5739.

- 01 (một) giấy hợp đồng cầm đồ số 1910, chi nhánh DNTN Thanh Bình Mù.

* *Tạm quản lý để đảm bảo cho việc thi hành án*: Tiền Việt Nam: 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng).

* *Trả lại cho bà Huỳnh Thị Đ các đồ vật, tài sản gồm*:

- 01 (một) xe mô tô màu xanh, biển số 68T4-8643, số máy 52FMH00005530, số khung AWCH4NA51001082, đã qua sử dụng.

- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, gắn máy biển số 68T4-8643.

Các vật chứng trên được quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/8/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

Bị cáo Phạm Ngọc Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Cục THA.DS tỉnh An Giang;
- Trại tạm giam;
- Văn phòng CSĐT (PC01)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Phòng CSĐT (PC04)
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Phòng KTNV&THA;
- Tòa Hình sự;
- PV 06;
- Sở Tư pháp;
- Văn phòng;
- Lưu.

Thái Văn Chấn

Bị cáo Phạm Ngọc Th được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị Đ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.